

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 02- 3- 2021

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi
con, cấp dưỡng nuôi con.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT- TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

2. Ông Cao Thành M.

- Thư kO phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Duy, Thư kO Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ IO số: 274/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *K đơn:* Nguyễn Hoàng Thiên G, sinh 1977. Địa chỉ: ấp T Thủy, xã An M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long- vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Lê Quốc K, sinh 1983. Địa chỉ: ấp T Thủy, xã An M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2020, K đơn Nguyễn Hoàng Thiên G trình bày:

Năm 2014, chị Nguyễn Hoàng Thiên G và anh Lê Quốc K kết hôn theo phong tục tập quán. Anh chị đăng kO kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 14/11/2014 anh chị được cấp giấy chứng nhận kết hôn mang số 120/2014, quyền số 01/2014. Sau khi kết hôn, anh chị sinh

sống tại ấp T Thủy, xã An M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2016 thì mâu thuẫn phát sinh, thường xuyên gây cãi. Từ đó, anh chị mỗi người có cuộc sống riêng, không quan tâm đến đời sống chung của vợ chồng. Đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Chị G khởi kiện xin ly hôn với anh K.

Anh chị có hai con chung là cháu Lê Ngọc Như O, sinh ngày 25/8/2015 và cháu Lê Quang L, sinh ngày 16/7/2018, hiện đang do chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị G yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như O và cháu Quang L. Chị G yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ/cháu. Chị G không yêu cầu chia tài sản chung, chia nợ chung.

Anh K đã được thông báo hợp lệ thông báo thụ lý giải quyết vụ án, thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh K không tham dự các phiên họp, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án và đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, chị G giữ K O kiện và yêu cầu nêu trong đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2020. Cụ thể: Chị G xin được ly hôn với anh K. Chị G yêu cầu nuôi cháu Như O và cháu Quang L. Chị G yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ/cháu. Chị G không yêu cầu chia tài sản chung, chia nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Chị Nguyễn Hoàng Thiên G khởi kiện xin ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lê Quốc K. Anh K có nơi cư trú tại ấp T Thủy, xã An M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, thụ lý giải quyết sơ thẩm là đúng quy định tại khoản khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Anh K đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần để tham dự phiên tòa. Lần thứ nhất vào ngày 03/02/2021, lần thứ hai vào ngày 02/3/2021. Nhưng anh K không tham dự các phiên tòa, nên tiến hành xét xử vắng mặt anh K là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Quan hệ hôn nhân giữa chị G và anh K là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh chị G khởi kiện xin ly hôn với anh K. Anh K đã được thông báo hợp lệ thông báo thụ lý giải quyết vụ án; thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập tham dự phiên tòa lần thứ hai. Nhưng anh K đều vắng mặt và không O kiện phản bác O kiện yêu cầu của chị G nêu trong đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2020. Điều này cho thấy, anh K đã thừa nhận O kiện và yêu cầu của chị G nêu trong đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2020 là đúng sự thật. Chứng minh được mục đích hôn nhân giữa chị G và anh K không thể đạt được. Nên chị G khởi kiện xin ly hôn anh K là phù hợp với

quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

2.2. Chị G và anh K có 02 con chung là cháu Lê Ngọc Như O, sinh ngày 25/8/2015 và cháu Lê Quang L, sinh ngày 16/7/2018, hiện đang do chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị G yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi hai cháu Như O và Quang L. Anh K không phản bác yêu cầu nuôi con của chị G. Nên giao chị G tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như O và cháu Quang L là đúng quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Chị G yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ/tháng. Anh K không phản bác yêu cầu của chị G. Nên buộc anh K cấp dưỡng nuôi cháu Như O và cháu Quang L mỗi tháng 2.000.000đ/tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 82, Điều 110, khoản 1 Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.4. Chị G không yêu cầu chia tài sản chung, chia nợ chung. Nên không xét.

[3]. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị G nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và buộc anh K nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 2 và khoản 3 Điều 82, Điều 83, Điều 110, khoản 1 Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng Thiên G:

1. Hôn nhân:

Chị Nguyễn Hoàng Thiên G được ly hôn với anh Lê Quốc K.

2. Con chung:

Giao chị Nguyễn Hoàng Thiên G tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Như O, sinh ngày 25/8/2015 và cháu Lê Quang L, sinh ngày 16/7/2018.

Anh Lê Quốc K có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Cấp dưỡng nuôi con:

Buộc anh Lê Quốc K cấp dưỡng nuôi cháu Lê Ngọc Như O 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng), cấp dưỡng nuôi cháu Lê Quang L 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Anh K phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự khi chậm cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Chia tài sản chung, chia nợ chung;

Không xét.

5. Án phí sơ thẩm:

5.1. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Hoàng Thiên G nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Chị G được khấu trừ từ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 02/10/2020, lai số 0003091. Chị G không phải nộp thêm.

5.2. Án phí cấp dưỡng:

Buộc anh Lê Quốc K nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt K đơn Nguyễn Hoàng Thiên G, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn Lê Quốc K vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã Vĩnh Xuân;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Huỳnh Văn Vĩnh